

Bản án số: 643/2019/HSST

Ngày: 27/11/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TN – TỈNH TN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đoàn Thị M H

Các hội thẩm nhân dân: 1. Hà Thị Hồng Ph 2. Lê Văn N

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh H1 - Cán bộ Toà án nhân dân TP TN.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP TN tham gia phiên toà: Ông Vũ Xuân Đ - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2019, tại Toà án nhân dân thành phố TN xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 639/2019/HSST ngày 11/11/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 657/2019/QĐXXST - HS ngày 15/11/2019 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Phạm Quang H2, sinh ngày 25/5/1990; Tên gọi khác: Không; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm Cẩm 2, xã P L, huyện Đ T, tỉnh TN; Nơi ở: Xóm NQ, thị trấn HQ, huyện T L, tỉnh C B; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 07/12; Nghề nghiệp: Không nghề; Con ông: Phạm Văn M, sinh năm 1959; Trú tại: Xóm C, xã PL, huyện Đ T, tỉnh TN; Con bà: Hà Thanh H4 - Sinh năm: 1969; Trú tại: Tiểu khu G N, thị trấn Gi T, huyện P L, tỉnh TN; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ 01; Vợ: Nông Thị M1 - Sinh năm 1986; Có 02 con: lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2014; Cùng trú tại: Xóm B L, thị trấn H Q, huyện T L, tỉnh C B

- Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân:

+ Tại Quyết định số 21/QĐ-XPHC ngày 29/4/2014 Công an huyện TL, tỉnh CB xử phạt 200.000 đồng về hành vi vi phạm trật tự công cộng;

+ Tại Quyết định số 06/QĐ-XPHC ngày 27/01/2010 Công an huyện TL, tỉnh CB xử phạt 2.000.000 đồng về hành vi "Xâm hại đến sức khỏe của người khác";

+ Tại Quyết định số 1051/QĐ- UB(NC) ngày 12/7/2010 UBND tỉnh CB Quyết định đưa vào Cơ sở giáo dục Thanh Hà thời hạn 24 tháng. Ngày 30/4/2012 chấp hành xong;

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại nơi cư trú.

(Có mặt tại phiên tòa).

2. Họ và tên: Nguyễn Thu H3, sinh ngày 12/8/1998; Tên gọi khác: Không; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Xóm D C, xã C L, huyện P L, tỉnh TN; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Không nghề; Con ông: Nguyễn Bá H5 - Sinh năm 1967; Con bà:

Trần Thị T2 - Sinh năm: 1970; Cùng trú tại: Xóm D C, xã C L, huyện P L, tỉnh TN; Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ nhất; Chồng, con: Chưa có;

- Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/7/2019 đến ngày 01/8/2019 thì được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa pH3. (Có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Bà Hà Thanh H4, sinh năm 1969 (Có mặt)

Địa chỉ: Tiểu khu GN, thị trấn GT, huyện P L, TN.

Người làm chứng:

Anh Nguyễn Tuấn M, sinh năm 1989 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Xóm C Đ, xã CL, huyện P L, tỉnh TN.

Anh Triệu Tiến Ch, sinh năm 1984 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Đèo, xã V T, huyện N S, tỉnh B K.

Anh Nguyễn Đức H5, sinh năm 1982 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Xóm D C, xã C L, huyện P L, tỉnh TN.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 20 phút ngày 23/7/2019 tổ công tác của Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh TN đang làm nhiệm vụ tại khu vực đường rẽ vào Trại giam Phú Sơn 4 thuộc xóm 8, xã Sơn Cẩm, thành phố TN, tỉnh TN thì nhận được tin báo của quần chúng nhân dân có một người nữ thanh niên điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda SH MODE biển kiểm soát 20E1 - 341.66 đang chở 01 thùng nghi là pháo mang đi tiêu thụ. Tổ công tác phối hợp với chính quyền địa pH3 tiến hành kiểm tra đối với người nữ thanh niên này thì xác định là Nguyễn Thu H3 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda SH MODE biển kiểm soát 20E1 - 341.66 tại phía trước bên dưới chỗ để chân của xe mô tô có chở 01 hộp giấy cattong bên trong có đựng 300 quả dạng hình bóng đèn, một đầu hình trụ có bọc giấy vàng, trên giấy có in chữ nước ngoài, đầu hình trụ có gắn kèm theo dây cháy chậm màu xanh, chiều dài 30cm, một đầu hình cầu có bọc giấy màu xám. H3 khai nhận đó là pháo nổ do Phạm Quang H2 mua và bảo H3 mang đi bán kiếm lời. Tổ công tác tiến hành thu giữ và niêm phong vật chứng theo quy định.

Tại kết luận giám định số 1099/KL-KTHS ngày 30/7/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TN, kết luận: 300 (Ba trăm) vật dạng bóng đèn có khối lượng 11,5kg. Mỗi vật có phần hình trụ dài 3,1cm, đường kính 2,5cm, bên ngoài phần hình trụ bọc giấy màu vàng, in chữ nước ngoài và được gắn với sợi dây màu xanh, phần hình cầu có đường kính 4,1cm, vỏ ngoài bọc giấy màu nâu. Tất cả được niêm phong theo quy định, ký hiệu A1 là pháo, có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ).

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Nguyễn Thu H3, Phạm Quang H2 khai nhận: Toàn bộ số pháo nổ mà H3 vận chuyển mang đi bán là do Phạm Quang H2 mua

của một người không quen biết tại khu vực biên giới giữa huyện TL, tỉnh CB và Trung Quốc với giá 1.500.000 đồng/300 quả pháo cù (5.000 đồng/01 quả). Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 22/7/2019 H2 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda SH MODE biển kiểm soát 20E1 - 341.66 vận chuyển pháo từ địa phận huyện TL, tỉnh CB về TN. Trong khi H2 di chuyển từ Bắc Kạn về TN thì H2 có gọi điện thoại cho Nguyễn Thu H3 và hẹn H3 đến khu vực ngã ba Bờ Đậu thuộc địa phận xã Cổ Lũng, huyện Phú Lương, tỉnh TN chờ gặp H2. Khoảng 01 giờ 30 phút sáng ngày 23/7/2019 H2 và H3 gặp nhau tại khu vực ngã ba Bờ Đậu, sau đó cả hai cùng đến nhà nghỉ Chim Sơn Ca thuộc tổ 17, pH4 Tân Long, thành phố TN, tỉnh TN thuê phòng để cùng nghỉ. Thùng cattong có chứa pháo H2 trực tiếp bê lên phòng nghỉ. Đến khoảng 09 giờ 30 phút sáng ngày 23/7/2019 H2 dùng điện thoại di động của H3 gọi cho Nguyễn Đức Hà (sinh năm 1982, trú tại xóm Dọc Cọ, xã Cổ Lũng, huyện Phú Lương, tỉnh TN) tại cuộc gọi này H2 nói ra thông tin thùng pháo hiện đang để ở nhà bạn của H3, tiền sẽ trực tiếp đưa cho H3. Qua cuộc nói chuyện điện thoại giữa H2 và Hà thì H3 biết được trong thùng cattong mà H2 bê lên phòng nghỉ từ sáng ngày 23/7/2019 là thùng pháo. Đến khoảng 10 giờ 00 phút ngày 23/7/2019 H2 và H3 trả phòng và đến quán ăn thuộc xã Cổ Lũng, huyện Phú Lương, tỉnh TN để ăn trưa. Cùng ngồi ăn trưa với H2 và H3 còn có Nguyễn Đức Hà và Nguyễn Tuấn Mạnh (sinh năm 1987, HKTT: xóm Cống Đồn, xã Cổ Lũng, huyện Phú Lương, tỉnh TN) (Cả hai đều là lái xe Taxi của hãng xe Bình An), thùng cattong có chứa pháo H2 để ở chỗ để chân của xe mô tô Honda SH MODE biển kiểm soát 20E1 - 341.66, khi thấy Mạnh đi xe ô tô Taxi đến quán thì H2 bảo Mạnh cho để nhờ thùng cattong có chứa pháo vào cốp của xe Taxi, Mạnh đồng ý (Mạnh không biết bên trong thùng có chứa pháo). Sau khi ăn trưa xong cả nhóm rủ nhau đến quán hát Karaoke Linh Linh địa chỉ tại xã Cổ Lũng, huyện Phú Lương, tỉnh TN, lúc này do Mạnh có khách gọi đi xe Taxi nên Mạnh về không đi hát, Hà có hát khoảng 15 phút thì về trước. H2 nói với H3 là giao cho H3 chủ động việc mang pháo bán cho Hà với giá 3.000.000 đồng, tức là 10.000 đồng/01 quả pháo. Đến khoảng 15 giờ 30 phút ngày 23/7/2019 H3 dùng điện thoại của H2 gọi cho Mạnh và bảo Mạnh chở thùng cattong lúc trước H2 gửi trong cốp xe về quán hát cho H3. Do Mạnh bận chờ đón khách nên Mạnh đã gửi thùng cattong có chứa pháo lên xe Bus từ khu vực Bệnh viện Trung ương TN đến điểm chờ xe buýt thuộc xã Sơn Cẩm, thành phố TN để H3 ra nhận thùng cattong đựng pháo. Sau khi H3 nhận được thùng cattong có chứa pháo thì H3 gọi điện cho Hà thì Hà có bảo với H3 chở đến đường rẽ vào trại Phú Sơn 4 để giao cho Hà. H3 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 20E1 - 341.66 chở thùng pháo đến địa điểm hẹn với Hà để bán pháo. Khi H3 đang vận chuyển thùng cattong đựng pháo thì bị Cơ quan Công an phát hiện bắt giữ thu giữ vật chứng như nêu trên.

Vật chứng của vụ án: 300 quả pháo có trọng lượng 11,5kg (Cơ quan điều tra trích mẫu 01 kg gửi giám định hiện còn 10,5kg) hiện đang được bảo quản tại kho vật liệu nổ Công ty cổ phần cơ điện Luyện kim TN - Mỏ đá Núi Voi.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda SH MODE biển kiểm soát 20E1 - 341.66;
- 01 điện thoại di động Iphone 6 màu vàng có số seri DNPVJH4GHXR6;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A7 màu đen có số seri R58KA51F9BN; 01 túi giả da màu đen có dây đeo; 01 ví giả da màu nâu;
- 01 thẻ Ngân hàng BIDV mang tên Phạm Quang H2;
- 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thu H3.

Hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố TN.

Tại bản cáo trạng số 633/CT- VKSTPTN, ngày 09/11/2019 Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN, tỉnh TN đã truy tố các bị cáo Phạm Quang H2, Nguyễn Thu H3 về tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự 2015.

Kết thúc phần thẩm vấn, tại phần tranh luận, vị đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố TN giữ quyền công tố đã công bố bản luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo bị cáo Phạm Quang H2, Nguyễn Thu H3 phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

Áp dụng điểm c khoản 1, 4 Điều 190; điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự; Đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo Phạm Quang H2, từ 18 đến 24 tháng tù. Phạt bổ sung bị cáo 20.000.000 đồng.

Áp dụng điểm c khoản 1, 4 Điều 190; điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự; Đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo Nguyễn Thu H3 từ 15 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách theo quy định của pháp luật. Phạt bổ sung bị cáo 20.000.000 đồng.

Vật chứng vụ án:

Tịch thu tiêu hủy: 300 quả pháo có trọng lượng 11,5kg (Cơ quan điều tra trích mẫu 01 kg gửi giám định hiện còn 10,5kg) hiện đang được bảo quản tại kho vật liệu nổ Công ty cổ phần cơ điện Luyện kim TN - Mỏ đá Núi Voi.

Tịch thu xung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động Iphone 6 màu vàng trắng có số IMEI 359482083948684 của bị cáo H3; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A7 màu xanh đen có số IMEI1: 351580104053380; IMEI2: 35158109053388 của bị cáo H2.

Trả lại cho bà H4: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda SH MODE biển kiểm soát 20E1 - 341.66;

+ Trả lại cho bị cáo H2: 01 thẻ Ngân hàng BIDV mang tên Phạm Quang H2; 01 túi giả da màu nâu.

+ Trả lại cho bị cáo H3: 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thu H3; 01 túi giả da màu đen có dây đeo.

Các bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận, các bị cáo thừa nhận việc truy tố, xét xử đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội, không bị oan, các bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất, xin được cải tạo tại địa PH3.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào những chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét, đánh giá đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của các bị cáo. Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Lời khai nhận tội của các bị cáo Phạm Quang H2 và Nguyễn Thu H3 tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu khác thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 16 giờ 20 phút ngày 23/7/2019, tại khu vực đường vào Trại giam Phú Sơn 4 thuộc xóm 8, xã Sơn Cẩm, thành phố TN, tỉnh TN Nguyễn Thu H3 đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda SH MODE biển kiểm soát 20E1 - 341.66 trên xe có chở 11,5 kg pháo nổ do Phạm Quang H2 mua về từ khu vực biên giới giữa huyện TL, tỉnh CB và Trung Quốc với giá 1.500.000 đồng/300 quả, H2 đưa cho H3 mang đi bán kiếm lời thì bị phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng.

Hành vi của Phạm Quang H2 và Nguyễn Thu H3 đủ yếu tố cấu thành tội Buôn bán hàng cấm theo điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3]. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật viện dẫn là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[4]. Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS mà các bị cáo được hưởng:

- Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế mà cụ thể là xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước trong quản lý, sản xuất, kinh doanh một số loại mặt hàng. Vì vậy, việc đưa các bị cáo ra xét xử công khai để có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

- Vai trò của các bị cáo: Bị cáo H2 là người chủ động tìm nguồn hàng, lấy pháo và vận chuyển về TN, bị cáo H3 mang đi tiêu thụ.

- Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS đối với các bị cáo Hội đồng xét xử thấy:

Bị cáo H2, bị cáo H3 đều không có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay hai bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, ngoài ra trong quá trình giải quyết vụ án, bị cáo H2 và H3 đều tích cực hợp tác với cơ quan điều tra trong việc phát hiện tội phạm khi giải quyết vụ án, vì vậy

hai bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, t khoản 1 Điều 51 BLHS, bị cáo H3 có nhân thân tốt. Hai bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 BLHS.

[5]. Về hình phạt: Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ TNHH, vai trò đồng phạm đối với các bị cáo HĐXX thấy: Các bị cáo đã ăn năn hối cải, tích cực hợp tác với cơ quan điều tra trong quá trình giải quyết vụ án, đã nhận thức rõ được hành vi sai trái của mình, bị cáo H3 có vai trò thứ yếu, có đơn xin cải tạo tại địa pH3, có nơi cư trú rõ ràng đủ điều kiện áp dụng Điều 2 NQ 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, bị cáo H2 cũng xin được cải tại địa pH3, nhân thân của bị cáo được coi là người có nhân thân tốt nhưng lần phạm tội này của bị cáo là tội nghiêm trọng nên không đủ điều kiện để áp dụng Điều 2 NQ 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Đại diện của Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN cũng đề nghị hình phạt đối với các bị cáo là phù hợp nên chấp nhận.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo phạm tội nhằm mục đích thu lời bất chính, vì vậy cần phạt bổ sung mỗi bị cáo một khoản tiền để sung quỹ Nhà nước theo quy định tại khoản 4 Điều 190 BLHS số tiền 20.000.000đ.

[7]. Về vật chứng vụ án: áp dụng điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS.

+ Tịch thu tiêu hủy: 300 quả pháo có trọng lượng 11,5kg (Cơ quan điều tra trích mẫu 01 kg gửi giám định hiện còn 10,5kg) hiện đang được bảo quản tại kho vật liệu nổ Công ty cổ phần cơ điện Luyện kim TN - Mỏ đá Núi Voi;

+ Tịch thu xung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động Iphone 6 màu vàng có số seri DNPVJH4HXR6 của bị cáo Nguyễn Thu H3; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A7 có số seri R58KA51F9BN của bị cáo Phạm Quang H2 đã dùng làm pH3 tiện phạm tội.

+ Trả lại cho bà H4: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda SH MODE biển kiểm soát 20E1 - 341.66, bà H4 không biết H2 lấy xe sử dụng vào mục đích phạm tội;

+ Trả lại cho bị cáo H2: 01 thẻ Ngân hàng BIDV mang tên Phạm Quang H2; 01 túi giả da màu nâu.

+ Trả lại cho bị cáo H3: 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thu H3; 01 túi giả da màu đen có dây đeo.

[7]. Những vấn đề khác: Về nguồn gốc số pháo bị thu giữ, H2 khai mua của một người không quen biết tại huyện TL, tỉnh CB nên Cơ quan điều tra không có căn cứ điều tra làm rõ xử lý. Đối với Nguyễn Tuấn Mạnh quá trình điều tra xác định Mạnh không biết thùng cattong H2 gửi bên trong có chứa pháo nổ do vậy không đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Mạnh. Quá trình điều tra H2 và H3 khai mang số pháo trên để đi bán cho Nguyễn Đức Hà, tuy nhiên Hà không thừa nhận có giao dịch mua pháo với H3 và H2 nên Cơ quan điều tra không có đủ căn cứ để xử lý.

[8]. Các bị cáo phải nộp án phí HSST, các bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bởi các lễ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. **Căn cứ vào:** Điểm c khoản 1, khoản 4 Điều 190; Điểm s,t khoản 1 Điều 51, Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Quang H2 phạm tội: “*Buôn bán hàng cấm*”.

Xử phạt: Phạm Quang H2 22 (Hai mươi hai) tháng tù, thời gian chấp hành kể từ ngày bị cáo thi hành bản án có hiệu lực pháp luật.

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1, khoản 4 Điều 190; Điểm s,t khoản 1 Điều 51, Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thu H3 phạm tội: “*Buôn bán hàng cấm*”.

Xử phạt: Nguyễn Thu H3 18 (Mười tám) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 (Ba mươi sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm;

Giao bị cáo cho UBND xã Cổ Lũng, huyện Phú Lương giám sát và giáo dục.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Phạt bổ sung mỗi bị cáo: 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng.

2. **Về vật chứng:** áp dụng điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS.

+ Tịch thu tiêu hủy: 300 quả pháo có trọng lượng 11,5kg (Cơ quan điều tra trích mẫu 01 kg gửi giám định hiện còn 10,5kg) hiện đang được bảo quản tại kho vật liệu nổ Công ty cổ phần cơ điện Luyện kim TN - Mỏ đá Núi Voi chờ xử lý;

+ Tịch thu xung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động Iphone 6 màu vàng có số seri DNPVJH4HXR6; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A7 có số seri R58KA51F9BN.

+ Trả lại cho bà H4: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda SH MODE biển kiểm soát 20E1 - 341.66; nhãn hiệu HONDA, số loại: SH mode, màu sơn: Vàng nâu; dung tích xi lanh: 124,9; số máy: JF87E5055705; số khung: RLHJF5152KZ017715; tình trạng xe khi bàn giao: xe đã cũ, đã qua sử dụng.

+ Trả lại cho bị cáo H2: 01 thẻ Ngân hàng BIDV mang tên Phạm Quang H2; 01 ví giả da màu nâu.

+ Trả lại cho bị cáo H3: 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thu H3; 01 túi giả da màu đen có dây đeo.

(Vật chứng hiện đang lưu giữ, bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thành phố TN theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 77 ngày 18/11/2019).

3. **Án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của UBTV Quốc hội quy định về án phí, lệ phí tòa án: Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. **Quyền kháng cáo:** Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND, Tỉnh, TP;
- Công an TPTN;
- THA phạt tù;
- Sở Tư pháp TN;
- Bị cáo; bị hại, NCQLNVLQ
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Đoàn Thị M H